

Bản án số: 66/2018/HSST
Ngày 10-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

Ông Nguyễn Văn Quyết

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXXST-HS ngày 30-3-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 tại xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; ĐKKHKT: thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; Tạm trú tại: số 7 ngách 78/73 phố T, phường T, TP Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Chưa. Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: Bản án số 37/2013/HSST ngày 25-6-2013 của TAND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 02-12-2013.

Bị bắt tạm giữ ngày 05-01-2018, chuyển tạm giam từ ngày 13-01-2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đinh Anh H, SN 1987, cư trú tại: số A Hai Bà Trưng, phường Q, TP Hải Dương; vắng mặt.

2. Anh Đinh Văn H, SN 1981, cư trú tại: Khu B phường T, TP Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04-01-2018 Nguyễn Văn T đến khu vực nhà hàng 559 phường Cẩm Thượng, Tp Hải Dương mua được 01 gói ma túy tổng hợp của một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) với số tiền 300.000 đồng Đến khoảng 23 giờ 15' cùng ngày, khi T thuê xe taxi biển số 34A-173.05 do anh Đinh Văn H điều khiển chở đến quán karaoke Legend ở số 68 Chương Dương,

phường Trần Phú, Tp Hải Dương. Khoảng 23 giờ 20', T đang ngồi trên xe taxi dừng trên đường nhánh nối giữa đường Lương Thế Vinh và phố Chương Dương thuộc khu 11 phường Hải Tân, thành phố Hải Dương thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2,3x3)cm, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. Nguyễn Văn T khai nhận là ma túy cất giấu để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 104/KLGD-PC54 ngày 07-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định có trọng lượng là 0,110 gam, là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Hoàn lại 0,072 gam Methamphetamine sau giám định

Tại bản cáo trạng số 69/VKS-HS ngày 22-3-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05-01-2018;

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,072 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng; vật chứng

thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút, tại đường nhánh nối giữa đường Lương Thế Vinh và phố Chương Dương thuộc khu 11 phường Hải Tân, thành phố Hải Dương Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 0,110 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Nguyễn Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được Methamphetamine là chất ma túy, gây nghiện có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc bị cáo cất giấu tàng trữ trái phép 0,110 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Bị cáo T có tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa án tích. Về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cần thiết xử phạt bị cáo mức hình phạt tù mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn T không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương thu giữ của bị cáo 0,110gam Methamphetamine. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật là 0,072gam Methamphetamine đựng trong phong bì dán kín niêm phong số 104. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05-01-2018;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 104/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-3-2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- Công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi-CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu

